TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 60/2020/ HSST
Ngày 13 tháng 11 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Lựa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà La Thị Thanh Thảo.

2, Bà Lý Thị Ngân.

Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020; quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/HSST ngày 30/10/2020 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Vũ Mạnh Huy (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1990.

Nơi sinh tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nơi thường trú: Thôn Cổng Trào, xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Vũ Văn Hợi, sinh năm 1959 (đã chết), con bà Vũ Thị Phương, sinh năm 1965. Hiện trú tại thôn Cổng Trào, xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có vợ Trần Thị Duyên, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2014). Hiện trú tại xã Đông An, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; và có 01 con sinh năm 2009. Hiện trú tại thôn Gốc Gạo, xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tiền án: Không; Tiền sự có 02 tiền sự, cụ thể:

+ Tại quyết định sử phạt hành chính số 132/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2018 của Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng đối với Vũ Mạnh Huy về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 19/11/2018 của Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng đối với Vũ Mạnh Huy về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy. Đến nay cả 02 quyết định này bị cáo đều chưa thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2/ Họ và tên: Trần Văn Dũng (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1985.

Nơi sinh tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nơi thường trú: Thôn Gốc Gạo, xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.

Con ông Trần Văn Được, sinh năm 1963, con bà Nguyễn Thị Đức, sinh năm 1964. Hiện đều trú tại thôn Gốc Gạo, xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Gấm, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012. Hiện đều trú tại thôn Gốc Gạo, xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/8/2020 đến ngày 15/8/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Sùng A Cha, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Khe Păn, xã Nậm Tha, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có lý do.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Thể Văn Cấp, sinh ngày 06/8/1987.

Địa chỉ: Thôn Kem 2, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 08/8/2020, Vũ Mạnh Huy đi xe khách từ xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái lên thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn. Đến khoảng 13 giờ, Huy gọi điện thoại cho bạn là Trần Văn Dũng (đang bán hàng cùng bố ở xã Nậm Tha) để cùng nhau đi về huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và hẹn gặp nhau ở xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn. Sau đó Huy đi nhờ xe đến xã Khánh Yên Hạ đợi Dũng, một lúc sau Dũng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 473.63 đến chở Huy đi vào xã Nậm Tha để đi về huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến khu vực thôn Khe Păn, xã Nậm Tha (gần thủy điện Nậm Tha), Huy rủ Dũng tìm xe mô tô để lấy trộm mang đi bán lấy tiền, Dũng đồng ý và nói với Huy là đoạn đường này Dũng hay đi qua thấy có nhiều xe của người dân dựng ven đường. Huy và Dũng tiếp tục đi về hướng huyện Văn Yên khoảng 01 km thì nhìn thấy có 03 chiếc xe mô tô dựng cạnh nhau ở lề đường bên phải theo chiều đi, Dũng

nói với Huy là lấy chiếc xe Wave Alpha, màu đen, biển kiểm soát 24P2- 7034 của anh Sùng A Cha, sinh năm 1982, trú tại thôn Khe Păn, xã Nậm Tha, đồng thời dừng xe gần vị trí 03 chiếc xe mô tô nói trên. Huy chê xe cũ, Dũng nói lại với Huy xe cũ mới dễ lấy cứ mở thử đi lấy được thì lấy. Sau đó Huy xuống xe, cầm lấy chiếc chìa khóa xe do Dũng đưa cho và đi đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 24P2- 7034 để mở ổ khóa điện, Dũng điều khiển xe đi lên phía trước một đoạn và quay đầu lại để cảnh giới. Sau khi mở được ổ khóa điện Huy nổ máy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2- 7034 đi về hướng xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn, Dũng đi theo sau, khi đến khu vực gần cổng trường THCS xã Chiềng Ken thì Dũng và Huy đổi xe cho nhau. Sau đó Dũng mang xe mô tô biển kiểm soát 24P2- 7034 đến nhà anh Thể Văn Cấp, sinh năm 1987, trú tại thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn hỏi vay 2.000.000 đồng và để chiếc xe lại làm tin, anh Cấp đồng ý cho Dũng vay tiền và để lại chiếc xe để làm tin. Sau đó, Huy và Dũng đã tiêu hết toàn bộ số tiền 2.000.000 đồng . Đến ngày 09/8/2020 Huy và Dũng đến Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL- ĐGTS ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Văn Bàn kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen, số máy: 1016067; số khung: Y016032, biển kiểm soát 24P2- 7034, xe được đưa vào sử dụng và đăng ký lần đầu ngày 27/12/2007, tại thời điểm định giá tháng 8/2020 trị giá 6.960.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Vũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự và giải thích quyền cho anh Cấp biết đối với số tiền 2.000.000 đồng bỏ ra cho vay và thế chấp nhưng anh Cấp không yêu cầu nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng, phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Huy 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 09/8/2020.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Dũng từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Văn Dũng cho

Ủy ban nhân dân xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình xự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ hở hữu khoảng 16 giờ ngày 08/8/2020 bị cáo Vũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen, số máy: 1016067; số khung: Y016032, biển kiểm soát 24P2- 7034 của anh Sùng A Cha có giá trị 6.960.000 đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án xác định ngày 08/8/2020, các bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh Sùng A Cha có tổng giá trị 6.960.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luậnVũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng, phạm tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Vũ Mạnh Huy là người khởi xướng và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành; Trần Văn Dũng cùng thực hiện hành vi trộm cắp và mang tài sản đi vay và thế chấp. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hàng vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Là người có sức khỏe, có sức lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến có bị cáo nghiện chất ma túy, lười lao động nên có hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác để tiêu sài, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Bị cáo Vũ Mạnh Huy; Trần Văn Dũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, phạm tội

nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo ra đầu thú, bị cáo Huy có ông nội là ông Vũ Văn Tiến, bị cáo Dũng có ông nội là ông Trần Văn Soi đều được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo Huy có nhân thân xấu, có 02 tiền sự cụ thể: Ngày 20/7/2018 và ngày 19/11/2018 bị Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái ra quyết định đều là quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Huy, đến nay chưa thi hành hai quyết định này. Đối với bị cáo Dũng Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả thay cho cả phần của Huy cho người bị hại, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định, chấp hành nghiêm chỉnh chủ chương chính sách pháp luật tại địa phương, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, không nghiện chất ma túy nên không nhất thiết buộc bị cáo Dũng phải chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo Dũng cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Vũ Mạnh Huy. Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy, chưa chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính số 132/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2018 và quyết định sử phạt hành chính số 02/QĐ-XPVPHC ngày 19/11/2018 của Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Xét không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn Dũng. Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Văn Yên số tiền 42.000.000 đồng. Xét không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6].Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 800.000 đồng (trong đó Dũng 400.000 đồng, Huy 400.000 đồng) để bồi thường bù đắp thiệt hại cho người bị hại trong thời gian không có phương tiện đi lại. Người bị hại nhất trí nhận 800.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với anh Thể Văn Cấp: Ngày 08/8/2020, có cho Trần Văn Dũng vay số tiền 2.000.000 đồng và thế chấp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen, số máy: 1016067; số khung: Y016032, biển kiểm soát 24P2- 7034, anh Cấp khai không biết xe mô tô Dũng mang đến cầm cố do trộm cắp mà có, đã cho Dũng vay và thế chấp số tiền 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã giải

thích quyền định đoạt của chủ sở hữu tài sản theo quy định tại Điều 194 Bộ luật dân sự cho anh Cấp biết nhưng anh Cấp có ý kiến, thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản gì nên anh Cấp cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng mà anh đã bỏ ra cho vay và thế chấp, không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự. Xét yêu cầu của anh Cấp là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24P2- 7034, số máy 1016067; số khung Yo16032, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều xác định là của anh Sùng A Cha, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Cha tại biên bản trả lại đồ vật ngày 01/9/2020 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ mầu đen, loại bàn phím có số IMEI 1 là 357169062153442, số IMEI 2 là 357169062153459, đã qua sử dụng của Vũ Mạnh Huy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W, vỏ mầu trắng, loại màn hình cảm ứng, có số Imei 1 là 8614865031466759, số Imei 2 là 8614865031466742 đã qua sử dụng của Trần Văn Dũng. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Trần Văn Dũng và Vũ Mạnh Huy tại biên bản trả lại đồ vật ngày 16/8/2020 là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

+ Đối với 01 chiếc chìa khóa xe mô tô là chìa khóa Dũng đưa cho Huy để thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô. Đây là công cụ phương tiện phạm tội đã qua sử dụng, không còn giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kitafu, loại xe Win, màu đen, biển kiểm soát 21E1- 473.63, số máy 405199; số khung 405199 (không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động của xe) đã qua sử dụng là tài sản riêng duy nhất của Dũng, mục đích làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, ngày 08/8/2020 bị cáo đang ở cùng bố là ông Trần Văn Được, tại xã Nậm Tha, huyện Văn Bàn thì Huy gọi hỏi cho Huy đi nhờ về nhà tại huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và hẹn Dũng đến xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn đón Huy cùng về huyện Văn Yên, không chủ ý từ đầu dùng xe mô tô trên để làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà trên đường về theo hướng huyện Văn Yên đến địa phận thuộc thôn Khe Păn, xã Nậm Tha Huy nảy sinh và khởi xướng trộm cắp tài sản, Huy nói mục đích của Huy trộm cắp tài sản thì Dũng bột phát nhất trí thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, đây không phải là phương tiện phạm tội và không phải là vật chứng nên cần thiết trả lại cho bị cáo Trần Văn Dũng.

[8] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Đối với Thể Văn Cấp là người cho vay và thế chấp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24P2- 7034, số máy 1016067; số khung Yo16032 của Dũng, Huy trộm cắp mà có, quá trình điều tra anh Cấp xác định không biết chiếc xe mô tô Dũng mang đến để cầm cố là tài

sản do Huy và Dũng trộm cắp mà có là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề vấn đề giải quyết.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh Huy, Trần Văn Dũng, phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Huy 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 09/8/2020.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Dũng 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên. Giao bị cáo Trần Văn Dũng cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 02/10/2020).

Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Kitafu, loại xe Win, màu đen, biển kiểm soát 21E1- 473.63, số máy 405199; số khung 405199 (không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động của xe) đã qua sử dụng cho Trần Văn Dũng (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 02/10/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Manh Huy, Trần Văn Dũng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người bị hại (01).
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lựa